

# **CHƯƠNG VI.**

## **ĐO LƯỜNG SẢN LƯỢNG QUỐC GIA**

# I. CHỈ TIÊU GDP VÀ GNP

## 1. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP- Gross Domestic Products):

a. Khái niệm: GDP là giá trị thị trường của toàn bộ hàng hóa và dịch vụ cuối cùng được sản xuất trên lãnh thổ một quốc gia trong một khoảng thời gian nhất định.



Ví dụ: Một quốc gia có 4 doanh nghiệp với giá trị sản xuất trong năm được thể hiện trong bảng dưới đây. Hãy tính GDP của quốc gia này

STT	DOANH NGHIỆP	GIÁ TRỊ SẢN XUẤT	GIÁ TRỊ HÀNG HÓA & DỊCH VỤ CUỐI CÙNG
1	Cơ khí	2	
2	Dệt sợi	1	
3	Dệt vải	2	
4	May mặc	3	
	<i>Tổng giá trị</i>	8	

- Giá cả là một thước đo co dãn, lạm phát trong nền kinh tế thường đưa mức giá lên cao. Do vậy, GDP tính bằng tiền có thể tăng lên nhanh chóng qua các năm trong khi giá trị thực của tổng sản phẩm tính bằng hiện vật có thể tăng rất ít hoặc thậm chí là không tăng.

Năm /SP	2018		2019		2020	
	P	Q	P	Q	P	Q
Lúa	1.500	10	2.000	10	2.000	20
Vải	11.000	5	16.000	5	24.000	10
Giày	40.000	2	50.000	2	80.000	4

**GDP**

## **b. GDP danh nghĩa và GDP thực tế**

- GDP danh nghĩa ( $GDP_n$  -  $GDP_{\text{nominal}}$ ), đo lường tổng sản phẩm quốc nội sản xuất ra trong một thời kì, theo giá hiện hành, tức là giá cả của cùng thời kỳ đó.
- GDP thực tế ( $GDP_r$  -  $GDP_{\text{real}}$ ): đo lường tổng sản phẩm quốc nội sản xuất ra theo giá cả cố định ở một thời kỳ được lấy làm gốc.
- Mọi quan hệ giữa GDP danh nghĩa và GDP thực tế được thể hiện qua chỉ tiêu: chỉ số điều chỉnh GDP ( $D_{GDP}$  - Deflator)

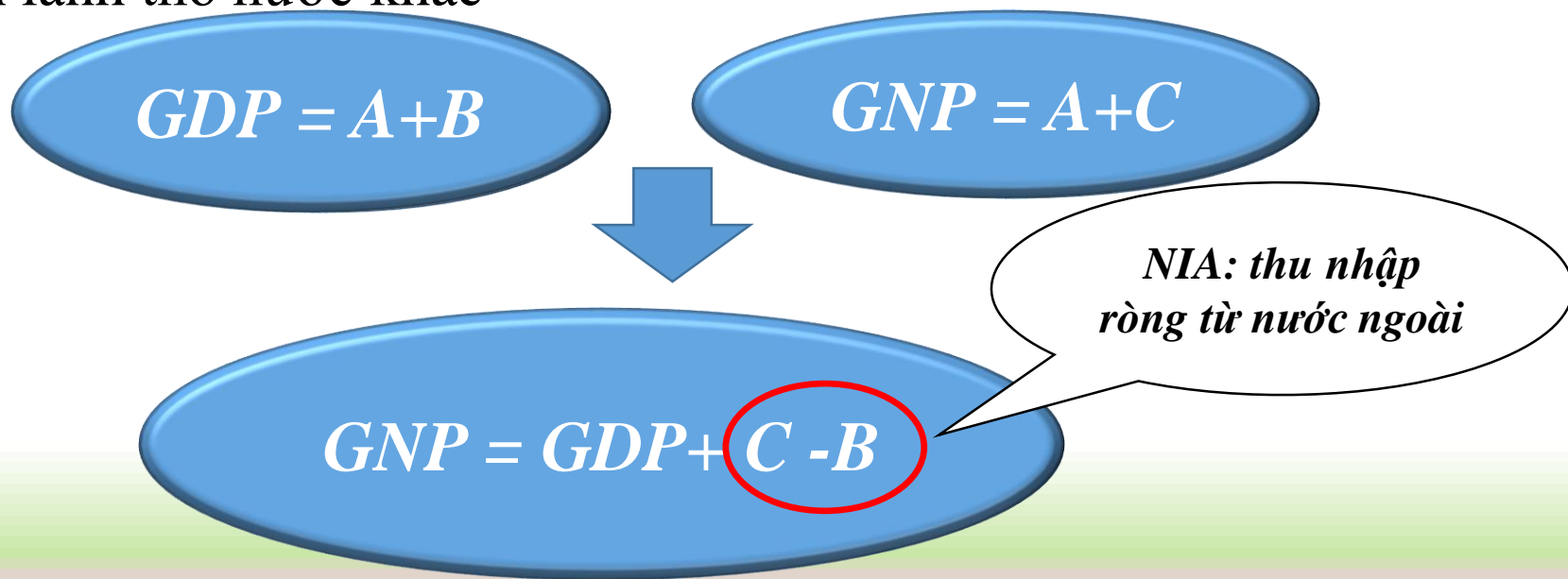
$$D_{GDP} = \frac{GDP_n}{GDP_r}$$

## 2. Tổng sản phẩm quốc dân (GNP- Gross National Products)

GNP là giá trị thị trường của toàn bộ hàng hóa và dịch vụ cuối cùng do công dân một nước tạo ra trong một khoảng thời gian nhất định.

### 3. Mối quan hệ giữa GDP và GNP

- ⌚ A là giá trị sản lượng (thu nhập) do công dân một nước tạo ra trên lãnh thổ
- ⌚ B là giá trị sản lượng (thu nhập) do công dân nước khác tạo ra trên lãnh thổ
- ⌚ C là giá trị sản lượng (thu nhập) do công dân trong nước tạo ra trên lãnh thổ nước khác





## II. CÁC PHƯƠNG PHÁP TÍNH GDP

### 1. Sơ đồ luân chuyển kinh tế vĩ mô

❖ Giao dịch giữa các hãng và các hộ gia đình

Hộ gia đình	Hãng kinh doanh
Cung cấp các yếu tố sản xuất cho các hãng	Sử dụng các yếu tố sản xuất để sản xuất ra sản phẩm
Nhận thu nhập yếu tố từ các hãng	Thuê dịch vụ yếu tố từ các hộ gia đình
Mua sản phẩm của các hãng	Bán sản phẩm cho các hộ gia đình

## ❖ Dòng luân chuyển kinh tế vĩ mô



## 2. Tính GDP theo phương pháp chi tiêu

- GDP theo phương pháp chi tiêu bao gồm toàn bộ giá trị thị trường của các hàng hóa và dịch vụ cuối cùng mà các hộ gia đình, các hãng kinh doanh và Chính phủ mua; và khoản xuất khẩu ròng được thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định (1 năm)

$$GDP = C + I + G + X - M$$

$$GDP = C + I + G + X - M$$

- C (Chi tiêu của HGD): Là tất cả các chi tiêu cho sản phẩm và dịch vụ của HGD
- G (Chi tiêu của CP): Là tổng chi tiêu cho giáo dục, y tế, an ninh, giao thông, dịch vụ, chính sách...
- I (Tổng đầu tư): Là các khoản chi tiêu của DN về trang thiết bị, nhà xưởng, máy móc,...
- X - M (Cán cân thương mại): Là xuất khẩu ròng của nền kinh tế

### 3. Tính GDP theo phương pháp thu nhập

$$GDP = w + i + r + Pr + Ti + De$$

Trong đó:

- $w$  (wages): là thu nhập nhận được do cung cấp sức lao động
- $i$  (*Interest*): thu nhập nhận được từ việc cho vay vốn
- $r$  (rental): là thu nhập do cho thuê tài sản

$$GDP = w + i + r + Pr + Ti + De$$

- **Pr (profit):** là phần lợi nhuận của doanh nghiệp còn lại sau khi trừ đi chi phí, bao gồm:
  - Lợi nhuận nộp ngân sách (dưới hình thức thuế thu nhập doanh nghiệp -Tđ)
  - Lợi nhuận không chia (còn gọi là lợi nhuận để lại): để lập quỹ cho doanh nghiệp như quỹ đầu tư, quỹ phúc lợi, khen thưởng...
  - Lợi nhuận chia cho doanh nghiệp và cổ đông.

$$GDP = w + i + r + Pr + Ti + De$$

- *Ti* (indirect taxes): thuế gián tiếp đánh vào thu nhập xã hội, thông qua giá cả hàng hóa, dịch vụ. Người nộp thuế là các DN sản xuất kinh doanh, còn người chịu thuế là người tiêu dùng cuối cùng: GTGT, thuế doanh thu, thuế TTĐB, thuế XNK...
- *De* (depreciation): là giá trị tài sản cố định đã hao mòn trong sử dụng.

Thu nhập từ lương của các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh	5.000 (tỷ đồng)
Lương của công nhân viên chức	4.200
Trợ cấp khó khăn và chính sách	4.000
Thuế thu nhập cá nhân	120
Thuế gián thu	7.000
Khấu hao	3.800
Lãi suất đi vay của các ngân hàng thương mại	2.700
Tiền thuê mặt bằng	7.500
Thuế thu nhập doanh nghiệp	500
Lợi nhuận ròng của các doanh nghiệp	7.200

a. Xác định sản lượng quốc gia.

b. Xác định sản lượng thực tế bình quân, nếu biết chỉ số điều chỉnh GDP là 1,32 và dân số 120 triệu người



## 4. Tính GDP theo phương pháp sản xuất

- Phương pháp sản xuất là tập hợp tổng giá trị gia tăng tạo ra trên lãnh thổ quốc gia trong một thời kỳ nhất định.

$$GDP = \sum V.Ai$$

- Trong đó:
  - $V.Ai$  là giá trị gia tăng của doanh nghiệp  $i$
  - $V.Ai = \text{Giá trị sản xuất} - \text{Chi phí trung gian}$

<b>Doanh nghiệp</b>	<b>Giá trị sản xuất</b>	<b>Giá trị HH, DV cuối cùng</b>	<b>Giá trị gia tăng</b>	<b>Chi tiêu</b>	<b>Thu nhập</b>
<b>Dệt sợi</b>	<b>1</b>				
<b>Dệt vải</b>	<b>2</b>				
<b>May mặc</b>	<b>3</b>				
<b>Tổng giá trị</b>	<b>6</b>				

# 5. Hạn chế của việc tính GDP

- Tính GDP theo 3 công thức trên trong thực tế không cho 1 đáp số vì số liệu thống kê khó chính xác .
- GDP không phản ánh hết giá trị các hoạt động trong nền kinh tế.

Các hoạt động đó là:

- Hoạt động kinh tế ngầm:
  - Hoạt động phi pháp: hàng quốc cấm
  - Hoạt động hợp pháp không khai báo (nhằm trốn thuế)
- Hoạt động kinh tế phi thương mại
  - Nó đã bỏ sót nhiều sản phẩm và dịch vụ được sản xuất và tiêu thụ tại gia đình mà không đưa vào lưu thông trên thị trường.

- Hoạt động phi kinh tế:

- Giá trị của sự nghỉ ngơi

- Giá trị của một môi trường sạch

- Giá trị của tất cả các hoạt động xảy ra bên ngoài thị trường như thời gian cha mẹ dành cho con cái và các hoạt động tình nguyện.

- Nhiều nhà kinh tế đã đề nghị sử dụng khái niệm mới thay cho GNP, là phúc lợi kinh tế ròng (*Net economic welfare*)

$$\text{N.E.W} = \text{GNP} + \text{Lợi chưa tính} - \text{Hại chưa trừ}$$

- Lợi chưa tính: những khoản làm tăng chất lượng cuộc sống, có lợi cho mọi người nhưng chưa được tính vào GDP, GNP như hoạt động phi thương mại hoặc giá trị của sự nhàn rỗi.
- Hại chưa trừ: những khoản gây thiệt hại cho đời sống nhưng không được trừ ra khi tính GDP, GNP đó là những khoản thiệt hại do ô nhiễm môi trường, vấn đề xã hội phát sinh trong những vùng đô thị hóa.

### III. CÁC CHỈ TIÊU KHÁC

1. **Sản phẩm quốc dân ròng (NNP):** là phần GNP còn lại sau khi trừ đi khấu hao.

$$NNP = GNP - De$$

- ⌚ NNP mới thực sự là sản phẩm hay thu nhập thực sự được tạo ra trong năm. Do đó nó phản ánh đúng kết quả hoạt động của nền kinh tế

## 2. Thu nhập quốc dân và thu nhập khả dụng

a. **Thu nhập quốc dân (NI):** Thu nhập quốc dân phản ánh tổng số thu nhập từ các yếu tố sản xuất: lao động, vốn, đất đai, tài nguyên, khả năng quản lý của nền kinh tế hay đồng thời cũng là thu nhập của tất cả các hộ gia đình.

$$NI = w + i + r + Pr$$

Hay :  $NI = GNP - Ti - De$

$$= NNP - Ti$$

## b. Thu nhập khả dụng

Thu nhập khả dụng là phần thu nhập quốc dân còn lại sau khi các hộ gia đình nộp lại các loại thuế và nhận được các trợ cấp của chính phủ.

$$Yd = NI - (Pr^* + Quỹ ASXH) - Td + Tr$$

- $Pr^*$ : lợi nhuận nộp ngân sách CP dưới hình thức thuế thu nhập DN và phần lợi nhuận không chia để lập ra các quỹ cho DN
- Quỹ ASXH: quỹ BHXH, bảo hiểm thất nghiệp



- Td: thuế trực tiếp đánh vào thu nhập xã hội, nó không được phản ánh vào giá cả hàng hóa. Ở đây, người nộp thuế cũng là người chịu thuế và đó là những người có thu nhập: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập đặc biệt, thuế thừa kế di sản...

Vào ngày 10.10.2010, một người thợ cắt tóc kiếm được 400.000 đồng tiền cắt tóc. Theo tính toán của anh, trong ngày hôm đó các dụng cụ thiết bị của anh bị hao mòn giá trị là 50.000 đồng. Trong 350.000 còn lại, anh chuyển 30.000 cho CP dưới dạng thuế doanh thu, 100.000 đồng giữ lại cửa hàng để tích lũy mua thiết bị mới trong tương lai. Phần thu nhập còn lại 220.000 anh phải nộp thuế thu nhập 70.000 và chỉ mang về nhà thu nhập sau khi đã nộp thuế. Dựa vào những thông tin trên, bạn hãy tính đóng góp của anh vào những chỉ tiêu thu nhập sau:

- a. Tổng sản phẩm trong nước (GDP)
- b. Sản phẩm quốc dân ròng (NNP)
- c. Thu nhập quốc dân (NI)
- d. Thu nhập khả dụng ( $Y_d$ )

Dựa vào các số liệu bên dưới để tính toán các chỉ tiêu sau:

- a. Tính chỉ tiêu GDP danh nghĩa theo giá thị trường bằng 3 phương pháp.
- b. Tính chỉ tiêu GNP danh nghĩa theo giá thị trường
- c. Tính chỉ tiêu NNP, NI.

Trong hệ thống hạch toán quốc gia có các tài khoản như sau:

Đầu tư ròng	50	Tiêu dùng của hộ GD	500
Tiền lương	650	Chi tiêu của CP	300
Tiền thuê đất	50	Tiền lãi cho vay	50
Lợi nhuận	150	Chi chuyển nhượng	150
Nhập khẩu	300	Thuế thu nhập cá nhân	30
Xuất khẩu	400	Thanh toán cho nước ngoài về ytsx và tài sản	50
Thuế gián thu	50		
Thu nhập yếu tố từ nước ngoài	100		

Chi phí \ KV	M	A	S
Chi phí trung gian	100	140	60
Khấu hao	70	30	50
Chi phí khác	400	360	190
Giá trị sản lượng	570	530	300

## Số liệu thống kê 2011 như sau:

Đầu tư ròng	200	Tiêu dùng cá nhân	2580
Khấu hao	440	Thuế tiêu thụ	
Xuất khẩu	370	đặc biệt	340
Đóng góp vào		Chi trợ cấp của CP	640
ASXH	300	Thuế thu nhập	
Chi mua hàng hóa		cá nhân	490
của CP	800	Lãi không chia	
Nhập khẩu	450	của các DN	75
Đầu tư trái phiếu	300	Thuế thu nhập DN	90

- Tính tổng sản phẩm quốc dân
- Tính thu nhập quốc dân
- Tính thu nhập khả dụng